

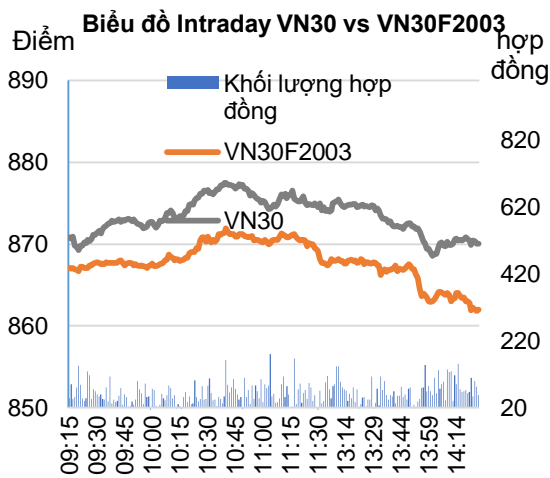
Bản tin phái sinh: Basis tiếp tục được nới rộng

21/02/2020

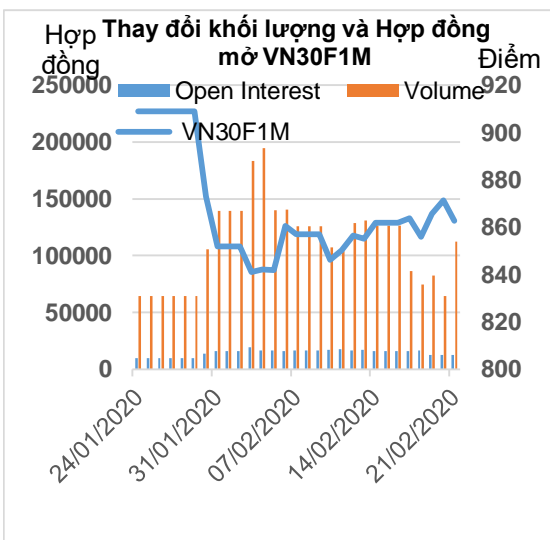
Diễn biến hợp đồng

Đơn vị	Đóng cửa	+/-	KLGD	Ngày đáo hạn
VN30F2003	862.8	-7.4	112,375	19/03
VN30F2004	861.0		247	16/04
VN30F2006	866.5	-6.9	90	18/06
VN30F2009	865.1	-7.3	96	17/09

Nguồn: Bloomberg – YSVN



Nguồn: Bloomberg – YSVN



Nguồn: Bloomberg – YSVN

TÍN HIỆU KỸ THUẬT

- VN30F2003 ghi nhận phiên điều chỉnh từ vùng kháng cự mạnh 872 điểm đồng thời cũng là mức Fibo Retracement 61.8%. Trong khi đó, xu hướng chủ đạo VN30F2003 vẫn đang đi ngang trong biên độ rộng với biên trên 870-872 điểm và biên dưới 838-840 điểm tương ứng mẫu hình sóng tam giác (A-B-C-D-E).
- Đồ thị giá vẫn đang giữ được cận dưới của kênh giá (quanh 860 điểm) với mức chênh lệch basis -6.1 nên nhịp điều chỉnh có thể tạm dừng trước khi tín hiệu xu hướng rõ ràng được xác nhận khi giá phá 860 điểm hoặc kháng cự 872 điểm.

DỰ BÁO VÀ CHIẾN LƯỢC NGẮN HẠN

- Chiến lược trong phiên (Intraday): Nhà đầu tư có thể xem xét Short khi giá thủng 860 điểm khi nhịp điều chỉnh được xác nhận với mục tiêu 840 điểm, dừng lỗ 865 điểm. Long khi giá break lên 873 với mục tiêu 886 và dừng lỗ 870 điểm.
- Chiến lược xu hướng chủ đạo trong ngắn hạn (Daily): Nhà đầu tư quan sát và chờ điểm vào mới.

Xu hướng	VN30F2003-Daily	VN30F2003-30M
Ngắn hạn	TĂNG	GIẢM
Hỗ trợ 1	840	860
Hỗ trợ 2	800	840
Kháng cự 1	873	865
Kháng cự 2	910	872



Phạm Tấn Phát
 Chuyên viên phân tích cao cấp
 Email: phat.pham@yuanta.com.vn
 Phone: (084) 28 3622 6868 ext 3880

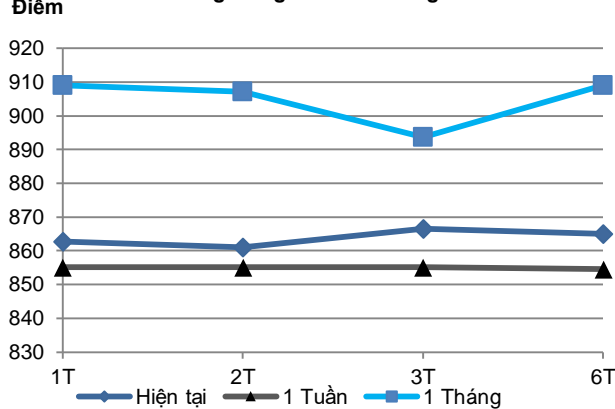


We Create Fortune

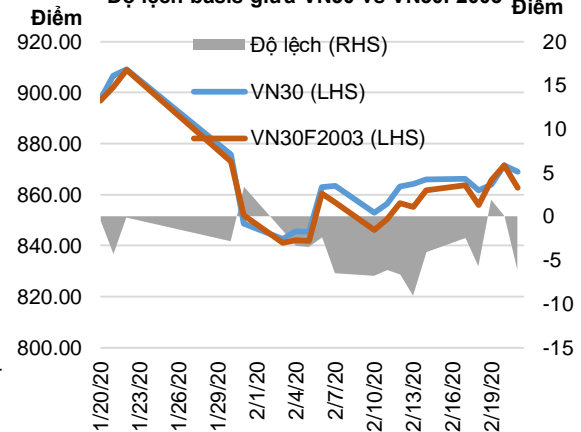
HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

	Giá đóng cửa	+/-	+/- %	KLGD	+/- %	Fair Value	Ngày thanh toán cuối cùng	Thời gian còn lại
	Đơn vị: Điểm	Điểm	%	hợp đồng		Đơn vị: Điểm		ngày
VN30 Index	868.9	-2.5	-0.3%	0				
VN30F2003	862.8	-7.4	-0.9%	112,375	349.03%	873	19/03/2020	27
VN30F2004	861.0			247		879	16/04/2020	54
VN30F2006	866.5	-6.9	-0.8%	90	-36.17%	893	18/06/2020	117
VN30F2009	865.1	-7.3	-0.8%	96	26.32%	913	17/09/2020	208

Đường Cong Giá HĐ Tương Lai



Độ lệch basis giữa VN30 vs VN30F2003



Top cổ phiếu leader	Điểm tác động	Top cổ phiếu laggard	Điểm tác động
VNM	1.58	TCB	-1.24
MSN	1.21	MBB	-0.86
VPB	0.58	FPT	-0.81
EIB	0.14	CTG	-0.48
BVH	0.09	HPG	-0.45

Top cổ phiếu tăng giá	%	Top cổ phiếu giảm giá	%
MSN	3.72	ROS	-6.59
VNM	1.97	CTG	-3.90
BVH	1.74	BID	-3.51
VPB	0.88	MBB	-2.08
EIB	0.58	FPT	-1.97



We Create Fortune

DANH SÁCH CP CHỈ SỐ VN30

Mã CP	Tên	Ngành	Tỷ trọng	Giá đóng cửa	Vốn hóa	PER	PBR	KLGD 3 tháng	SH Nước Ngoài	Cao 52 Tuần	Thấp 52 Tuần
		Đơn vị:	%	VND	Tỷ VND	x	x	'000 cp	%	VND	VND
BID	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Tài chính	1.3%	49,500	199,090	20.6	2.7	831	18%	55,800	30,550
CTD	Công ty Cổ phần Xây dựng Cotecccons	Công nghiệp	0.4%	66,900	5,104	7.6	0.6	125	47%	146,200	47,750
CTG	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam	Tài chính	1.4%	25,850	96,250	10.2	1.3	5,256	30%	28,450	19,500
BVH	Tập đoàn Bảo Việt	Tài chính	0.6%	58,500	43,426	35.8	2.3	185	29%	98,500	54,700
PLX	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	Năng lượng	0.9%	52,800	62,875	15.1	2.7	254	13%	67,500	49,300
EIB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xuất nhập khẩu Việt Nam	Tài chính	2.8%	17,300	21,269	24.6	1.4	110	30%	19,100	15,350
FPT	Công ty Cổ phần FPT	CNTT	4.7%	54,700	37,102	12.9	2.6	1,419	49%	61,300	40,136
GAS	Tổng Công ty Khí Việt Nam - Công ty Cổ phần	Dịch vụ tiện ích	1.3%	85,400	163,451	14.0	3.4	274	4%	114,900	80,600
POW	Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam	Dịch vụ tiện ích	0.8%	10,750	25,175	10.1	0.9	1,871	13%	17,100	9,470
HDB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát Triển Thành phố Hồ Chí Minh	Tài chính	3.0%	28,400	27,339	7.7	1.5	1,494	24%	32,350	24,450
HPG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát	Nguyên vật liệu	6.1%	23,550	65,023	9.1	1.4	6,496	39%	27,385	20,300
MBB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội	Tài chính	4.6%	21,200	49,759	6.1	1.3	4,791	21%	23,900	18,611
MSN	Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan	Hàng tiêu dùng thiết yếu	3.9%	53,000	61,954	11.1	1.4	1,092	39%	92,000	46,600
MWG	Công ty Cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động	Hàng tiêu dùng không thiết yếu	5.1%	110,600	50,125	12.8	4.0	629	49%	129,500	80,600
NVL	Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va	Bất động sản	2.8%	54,000	52,355	15.2	2.4	397	7%	65,100	52,800
PNJ	Công ty Cổ phần Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận	Hàng tiêu dùng không thiết yếu	2.4%	83,800	18,871	15.7	4.1	588	49%	92,500	71,000
REE	Công ty Cổ phần Cơ điện Lạnh	Công nghiệp	0.9%	35,000	10,852	6.6	1.0	679	49%	40,150	30,750
ROS	Công ty Cổ phần Xây dựng FLC FAROS	Công nghiệp	0.3%	8,500	4,825	27.1	0.8	17,686	4%	35,750	7,000
SAB	Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải khát Sài Gòn	Hàng tiêu dùng thiết yếu	2.0%	180,600	115,815	24.2	6.2	45	63%	291,000	175,000
SBT	Công ty Cổ phần Thành Thành Công - Biên Hòa	Hàng tiêu dùng thiết yếu	0.9%	22,000	12,908	43.3	1.8	1,359	6%	22,500	15,400
SSI	Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI	Tài chính	0.9%	17,450	9,040	9.8	0.9	1,507	53%	29,600	16,500
STB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín	Tài chính	3.2%	11,300	20,381	8.3	0.8	4,911	12%	13,150	9,750
TCB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ thương Việt Nam	Tài chính	8.2%	23,100	80,853	8.0	1.3	1,980	22%	28,000	19,900
VCB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam	Tài chính	4.1%	89,000	330,090	17.8	3.9	776	24%	95,000	59,100
VHM	Công ty Cổ phần Vinhomes	Bất động sản	5.0%	86,100	283,227	13.5	5.2	1,191	15%	102,300	76,300
VIC	Tập đoàn Vingroup - Công ty Cổ phần	Bất động sản	7.9%	109,900	371,729	48.5	4.9	467	15%	126,500	103,500
VJC	Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet	Công nghiệp	5.3%	128,600	67,366	16.3	4.4	424	20%	148,800	107,300
VNM	Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam	Hàng tiêu dùng thiết yếu	9.4%	108,500	188,939	19.8	6.9	892	59%	152,600	101,000
VPB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng	Tài chính	7.7%	28,800	70,207	8.5	1.7	2,554	23%	29,300	17,500
VRE	Công ty Cổ phần Vincom Retail	Bất động sản	2.0%	30,700	69,760	24.5	2.6	2,333	33%	39,950	27,950



We Create **Fortune**

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Nguyễn Thanh Tùng

Giám đốc Môi giới Hội Sở

+84 28 3622 6868 ext 3609
tung.nguyen@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Mạnh Hoạt

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3847
hoat.nguyen@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuanta.com.vn

Chung Kim Hoa

Giám đốc Khối khách hàng người Hoa

+84 28 3622 6868 ext 3828
hoa.chung@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Đức Hoàn

Giám đốc trung tâm kinh doanh Nam Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3409
hoan.nguyen@yuanta.com.vn



We Create Fortune

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 month Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written